

Số 195/BC-BS

Bắc Sơn, ngày 27 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Năm học 2022-2023

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CHUNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi

- Trường có 01 điểm trung tâm: Khu 4, Phường Bắc Sơn, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh.

- Cơ cấu tổ chức:

+ Chi bộ: 16 đảng viên (Chính thức 15; dự bị 01).

+ Công đoàn: 22 đoàn viên.

+ Tổ chuyên môn: 02 tổ (Tổ Khoa học Tự nhiên; Tổ Khoa học Xã hội).

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên

TS CB, GV, NV	BGH	GV		NV		Ghi chú
		BC	HD	BC	HD	
22	02	18	0	02	0	

+ Lao động phổ thông: 03 (bảo vệ: 02; vệ sinh: 01)

- Nhà trường luôn được sự quan tâm của Đảng uỷ - HĐND – UBND Thành phố Uông Bí, Phường Bắc Sơn và được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Phòng GDĐT TP. Thành phố Uông Bí nên cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, nhiều giáo viên được học tập nâng cao trình độ, đáp ứng tốt cho hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Chi bộ chỉ đạo tốt các tổ chức chính trị, đoàn thể của nhà trường tạo sự phối hợp đồng bộ nhịp nhàng và hiệu quả trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Trường có Ban đại diện CMHS nhiệt tình, quan tâm tới công tác giáo dục và chăm lo xây dựng CSVC cho nhà trường.

- Lãnh đạo nhà trường đoàn kết, có kinh nghiệm trong quản lý, nhiệt tình.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường là những người nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, có trình độ chuyên môn vững, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, lối sống giản dị và đặc biệt là có sự đoàn kết, nhất trí cao.

- Học sinh đa số các em đều ngoan ngoãn lễ phép, biết kính trọng thầy, cô và người lớn tuổi, có ý thức tu dưỡng đạo đức tốt; có ý thức trong học tập.

- CSVC của trường khá tốt, có đủ cho mỗi lớp một phòng học (08 phòng học/08 lớp), có đủ các phòng bộ môn như phòng tin học, phòng vật lý-công nghệ, phòng hoá học-sinh học; có 01 phòng thư viện phục vụ học sinh và giáo viên; có sân chơi bãi tập.

2. Khó khăn

- Năm học thứ hai thực hiện thay sách giáo khoa THCS, cả cô và trò còn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận SGK, đồ dùng dạy học, phương pháp dạy học và các tài liệu tham khảo.

- Đội ngũ GV dạy các môn tích hợp phải tự học, tự bồi dưỡng, chưa được đào tạo bổ sung theo chương trình của Bộ Giáo dục.

- Trường thiếu giáo viên một số môn: Không có GV môn Công nghệ, Tin học, GV Thẻ dực là GV không được đào tạo chính quy...; Không có nhân viên thiết bị thí nghiệm, thư viện... Có nhiều giáo viên trẻ công tác năm thứ hai tuổi nghề và tuổi đời còn ít, đa số đều có con nhỏ sống xa trường.

- Điều kiện sống của nhân dân trên địa bàn chưa cao, sự quan tâm đến việc học tập của con em còn hạn chế.

- Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Cơ sở vật chất còn hạn chế, đặc biệt là trang thiết bị dạy học, đồ dùng, ...

- Ý thức học tập và rèn luyện của một vài học sinh cá biệt chưa được tốt lắm, gây ảnh hưởng chất lượng giáo dục của nhà trường.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO:

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

Danh mục	Đầu năm	Cuối học kỳ 1	Cuối năm	So với năm học trước	Ghi chú
- Khối 6	2	2	2	2	-
- Khối 7	2	2	2	2	-
- Khối 8	2	2	2	2	-
- Khối 9	2	2	2	2	-
I. Tổng số lớp	8	8	8	8	-

II. Tổng số học sinh	Thực hiện		TL % so với dân số trong độ tuổi	TL % so với HS TN cấp học trước	Tăng, giảm so với năm trước	Nữ	%	Dân tộc	%
	Đầu năm	Cuối năm							
Lớp 6	108	106	100	100	+ 2	54	50	0	0

Lớp 7	108	106	100	100	+ 6	50	46,3	1	0,9
Lớp 8	98	98	100	100	- 4	49	50	0	0
Lớp 9	103	106	100	100	+ 9	54	52,4	2	1,9
Tổng	417	416	100	100	+ 13	207	49,6	3	0,7

- Qui mô nhà trường giữ vững về số lớp: 8 lớp.
- Tổng số học sinh 416 tăng 13 học sinh so với năm học 2021-2022 (403 học sinh).

- Số học sinh tiếp tục tăng trong năm học tới.

2. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm: 417
- Số học sinh cuối năm: 416
- Học sinh khuyết tật: 5 (tỉ lệ: 1,2%) (HS khuyết tật trí tuệ: 04, HS khuyết tật khác: 01).

- Số học sinh chuyển trường: chuyển đi 12, chuyển đến 11.

- Số học sinh tuyển mới đầu cấp: 108 HS. Tỷ lệ huy động: 100%.

3. Đánh giá ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo

- Ưu điểm:

+ Nhà trường đã cố gắng duy trì sĩ số học sinh, không để học sinh diện chính sách, diện nghèo phải bỏ học. Đã huy động các tổ chức đoàn thể, trợ cấp cho học sinh nghèo, học sinh diện chính sách tiền học phí, BHYT, miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh để động viên học sinh đến trường học tập. Kết quả: năm học 2022-2023 số lượng học sinh huy động vào lớp 6 đạt tỉ lệ 100% như năm học trước.

+ Điều kiện CSVC tương đối đầy đủ đảm bảo cho việc dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục: Tạo cơ chế phối hợp hoạt động với các lực lượng địa phương; vận động các cơ quan, doanh nghiệp, Hội cha mẹ học sinh hỗ trợ trong quá trình giáo dục học sinh, tạo điều kiện về tài chính cho học sinh học tập, củng cố cơ sở vật chất.

+ Trường thực hiện nghiêm túc về kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ- BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Nhà trường đã hoàn thành tốt công tác phổ cập. Điều tra ghi sổ phổ cập, sổ đăng bộ thường xuyên, đúng thời điểm, tổng hợp đạt chất lượng tốt.

- Tồn tại:

+ Đội ngũ: giáo viên trẻ, ít kinh nghiệm nên chất lượng giáo dục còn hạn chế. Có giáo viên đi nghỉ thai sản ảnh hưởng đến công tác phân công giảng dạy.

+ Học sinh: dưới tác động của cơ chế thị trường vẫn có một số học sinh thiếu ý thức rèn luyện nên chưa chăm, chưa ngoan. Một số phụ huynh chưa quan tâm đến con em còn phó mặc cho nhà trường ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức học sinh.

+ Cơ sở vật chất: Qua quá trình sử dụng một số cơ sở vật chất bị hư hỏng, xuống cấp gây ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt của học sinh, giáo viên; thiết bị thí nghiệm chưa đồng bộ ảnh hưởng đến chất lượng, một số giáo viên chưa quan tâm đến việc sử dụng thiết bị, thí nghiệm.

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

1.1. Chú trọng xây dựng kỷ cương nề nếp của cả thầy và trò làm việc đúng theo nội qui, qui chế, qui định của ngành.

- Chi ủy - ban giám hiệu tiếp tục tuyên truyền, vận động toàn trường học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cho giáo viên, học sinh ký cam kết thi đua thực hiện các cuộc vận động, cam kết thực hiện tốt các quy định về: “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua: “Xây dựng trường học thân thiện và học sinh tích cực. Hầu hết cán bộ giáo viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, cố gắng nỗ lực và sự gương mẫu về mọi mặt, là tấm gương cho HS noi theo, thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu: **"Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm"**.

- Giáo viên chuẩn bị hồ sơ, kế hoạch bài dạy đầy đủ, dạy đúng chương trình, ra vào lớp bảo đảm đúng thời gian qui định, thực hiện tốt nề nếp, kỷ cương công vụ. Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện chương trình của giáo viên: kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện chương trình giáo dục địa phương, kế hoạch bài dạy, dự giờ,... Thực hiện đổi mới công tác quản lý theo chỉ đạo của ngành.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc khung kế hoạch giáo dục môn học đã được xây dựng đầu năm học trên cơ sở khung kế hoạch giáo dục môn học của Bộ giáo dục trong đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với thực tế học sinh, giáo viên trong trường.

- Trong năm học nhà trường sử dụng toàn bộ thời lượng dạy học tự chọn theo quy định nhà trường tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém đối với khối 8,9; củng cố, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh định kỳ và đột xuất.

- Tích cực thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục phòng chống tham nhũng, giáo dục- rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục dân số, sức khỏe, ATGT, phòng chống tai tệ nạn xã hội, ứng phó biến đổi khí hậu, giáo dục di sản,... thông qua các môn học và lồng ghép vào các hoạt động ngoại khoá. Đồng thời, lồng ghép kỹ năng sống vào các tiết học trong đó có cả tiết sinh hoạt. Tích cực hướng dẫn thực hiện và tổ chức hoạt động TNST trong môn để phát huy tối đa năng lực của học sinh.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, sinh hoạt nghiên cứu bài học thực hiện 04 lần/năm học/tổ chuyên môn, tập trung nhiều vào các nội dung triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện 04 các chuyên đề/ngoại khoá; 08 nghiên cứu bài học; 10 hoạt động trải nghiệm; 14 bài học STEM theo kế hoạch. Xây dựng 02 hoạt động trải nghiệm môn Ngữ văn (04 tiết)/ khối lớp/năm. Tham gia đủ các chuyên đề cấp thành phố và cấp tỉnh theo kế hoạch của phòng Giáo dục.

- Đảm bảo quy định việc sinh hoạt tổ chuyên môn, đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên có một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Thí nghiệm - thực hành của học sinh; Tự làm và sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên, khai thác tối đa hiệu năng các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá nhằm hạn chế những tiêu cực của học sinh trong làm bài kiểm tra để kết quả kiểm tra phản ánh thực chất lực học của học sinh từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng phù hợp. Đối với hoạt động kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ nhà trường xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động đối với tổ khảo thí từ đầu năm học đảm bảo đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ do nhà trường lựa chọn. Tổ khảo thí thống nhất ma trận đề, xây dựng đề kiểm tra, nhà trường thực hiện lựa chọn đề dựa trên đề kiểm tra do tổ khảo thí xây dựng. Đối với kỳ kiểm tra giữa kỳ và cuối học kỳ: nhà trường tổ chức đúng quy chế, đảm bảo đủ giám thị coi kiểm tra. Tăng cường hoạt động hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và tự đánh giá hoạt động của học sinh nhằm phát huy tối đa năng lực của học sinh.

1.2. Vận động và tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia đầy đủ các kỳ tập huấn, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 90% giáo viên có trình độ chuẩn; đạt trình độ trên chuẩn 20%.

- Tạo điều kiện để ứng dụng CNTT trong giảng dạy, 100% CBGV có chứng chỉ tin học cơ bản và nâng cao. Đại đa số giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và khai thác thông tin trên mạng phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Nhà trường có thuận lợi có 06 máy chiếu, 02 ti vi cố định trên lớp học, 01 máy chiếu cố định tại phòng Tiếng anh; 01 máy chiếu di động; nên rất nhiều tiết học và các tiết dạy thao giảng, dự giờ đều được ứng dụng CNTT.

- Nhà trường có phòng máy tính với 20 máy tính có kết nối Internet. Tại các phòng làm việc của Ban giám hiệu, kế toán, công đoàn, Đội, chuyên môn đều có máy tính kết nối Internet cùng máy in phục vụ cho công tác quản lý. Internet tại trường có kết nối wifi giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên có thể cập nhật thông tin khi làm việc tại trường. Duy trì hoạt động của cổng công nghệ thông tin của nhà trường: <http://uongbi.quangninh.edu.vn/thcslytutrong1/Home.aspx>, phân công giáo viên phụ trách nhằm đưa nội dung hoạt động của nhà trường chính xác, kịp thời.

1.3. Chỉ đạo thực hiện tốt các chuyên đề, tăng cường dự giờ thăm lớp để học tập và rút kinh nghiệm. Mỗi giáo viên hàng năm phải dự 18 tiết trở lên và được đồng nghiệp dự giờ góp ý 04 tiết trở lên.

Nhà trường thực hiện góp ý giờ dạy theo công văn 2248/SGDĐT-GDTrH ngày 28/9/2015 về “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học và đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên trường trung học từ năm học 2016” trong suốt năm học 2022-2023.

Chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt nghiên cứu bài học thực hiện 04 lần/năm học/tổ chuyên môn, tập trung nhiều vào các nội dung triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện 04 các chuyên đề/ngoại khoá; 08 nghiên cứu bài học; 10 hoạt động trải nghiệm; 14 bài học STEM theo kế hoạch. Xây dựng 02 hoạt động trải nghiệm môn Ngữ văn (04 tiết)/ khối lớp/năm.

Thực hiện dự giờ thảo giảng trong 2 đợt thi đua với tổng số tiết là 36, xếp loại tốt là 36/36 đạt 100%.

1.4. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc lịch sinh hoạt chuyên môn 2 tuần một kỳ. Đổi mới và nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, các buổi sinh hoạt chuyên môn đi sâu vào bàn bạc các nội dung chuyên môn cụ thể theo từng chuyên đề, những vấn đề khó giải quyết cần phải có trí tuệ của tập thể. Đặc biệt, năm học 2022-2023 nhà trường chỉ đạo đổi mới triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng toàn diện, hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của người học đặc biệt là thúc đẩy và phát triển mạnh mẽ giáo dục STEM, tổ chức cuộc thi NCKH, ngày hội Stem dành cho HS, trải nghiệm Stem nhằm khơi dậy tiềm năng sáng tạo, giúp các em nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, biết quan sát và vận dụng các kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống.

1.5. Thực hiện tốt sự phối hợp ba môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả các kỳ họp phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về phương pháp quản lý và kiểm tra việc học tập của học sinh ở gia đình, quản lý các em về thời gian học tập ở nhà, tạo cho các em không gian yên tĩnh để học tập, kiểm tra bài vở của học sinh theo thời khóa biểu luôn giữ mối liên lạc với phụ huynh học sinh thông qua tin nhắn, gọi điện thoại, trao đổi trực tiếp; tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng môi trường học tập tích cực, kết hợp với địa phương trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, huy động tối đa học sinh trong độ tuổi đi học. Đặc biệt, có sự phối

kết hợp với phường tổ chức các hoạt động học tập tại trung tâm học tập cộng đồng của phường.

1.6. Chỉ đạo đội thiếu niên TPHCM tăng cường vai trò của đội cờ đỏ trong các giờ truy bài, thể dục giữa giờ về việc kiểm tra chuẩn bị bài- học bài ở nhà của học sinh đầu giờ học hàng ngày, thực hiện giờ ra vào lớp, thực hiện ATGT, xây dựng đôi bạn học tập, bạn giỏi kèm cặp giúp đỡ bạn còn yếu để cùng nhau tiến bộ. Học sinh tích cực tham gia trực kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về ATGT trước cổng trường vào đầu và hết giờ học.

1.7. Tổ chức các cuộc trao đổi về phương pháp pháp học tập để những học sinh học giỏi phổ biến kinh nghiệm và phương pháp học tập của bản thân cho các học sinh khác tham khảo và học tập thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa theo quy mô lớp, khối, toàn trường đạt hiệu quả.

1.8. Tăng cường tổ chức các buổi ngoại khoá, các phong trào thi đua nhân các ngày lễ lớn với quy mô toàn trường để mọi đối tượng học sinh được tham gia từ đó giúp các em thêm yêu thích môn học đồng thời là nơi để giáo viên có thể hiện hết tri thức sẵn có của giáo viên. Năm học 2022-2023 nhà trường đã tổ chức được các hoạt động ngoại khóa: trải nghiệm Yên Tử, Đại đội 6 thông tin Yên Tử, Tham quan mô hình trang trại Thanh Long và mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm tại địa phương; tham quan trải nghiệm hướng nghiệp tại trường Cao đẳng nghề xây dựng Quảng Ninh; Ngoại khóa cụm chuyên môn Một ngày làm chiến sĩ,... Các hoạt động ngoài giờ lên lớp tương ứng với chủ điểm của tháng được tổ chức đều đặn đạt kết quả tốt. Kịp thời khích lệ, động viên những học sinh có thành tích nhằm cổ vũ các em luôn cố gắng.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục:

2.1. Nhận xét chất lượng đào tạo so với năm học trước

- Về Học lực-Học tập: Giỏi-Tốt tăng 1,77%; Khá tăng 3,7%; TB-Đạt giảm 5,7.

- Về Hạnh kiểm-Rèn luyện: Tốt tăng 1,97%; Khá giảm 2,21%; TB-Đạt tăng 0,24%.

STT	Lớp	Tổng số HS (*)	Học lực-Học tập								Hạnh kiểm-Rèn luyện							
			Giỏi-Tốt		Khá		TB-Đạt		Yếu-Chưa đạt		Tốt		Khá		TB-Đạt		Yếu-Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
So sánh		13	10	1,77	21	3,70	-19	-5,70	1	0,24	18	1,97	-6	-2,21	1	0,24		
Toàn trường 2021-2022		403	82	20,35	175	43,42	146	36,23	0	0	303	75,19	99	24,57	1	0,24		
Toàn trường 2022-2023		416	92	22,12	196	47,12	127	30,53	1	0,24	321	77,16	93	22,36	2	0,48		

(Bảng số liệu tháng 05/2023)

Đánh giá chung: So với năm học 2022-2023, chất lượng 02 mặt giáo dục tăng mạnh đặc biệt là Học lực-Học tập tăng tỉ lệ học sinh xếp loại Giỏi-Tốt; Khá,

không có học sinh kém. Với Hạnh kiểm-Rèn luyện học sinh xếp loại Tốt tăng; học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình-đạt có 2 học sinh.

Nguyên nhân: nhiều học sinh có ý thức học tập tốt, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học; đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Lí do chất lượng giáo dục đại trà tăng tốt tăng mạnh.

+ Nhà trường đổi mới công tác kiểm tra - đánh giá, khắc phục được tiêu cực trong kiểm tra. Kết quả kiểm tra phản ánh trung thực hơn chất lượng học tập của học sinh. Từ đó, học sinh biết được chính xác lực học của mình và so sánh được với các học sinh khác. Nhờ đó mà học sinh có ý thức tự giác học tập cao hơn. Bên cạnh đó, việc đổi mới kiểm tra - đánh giá giúp giáo viên tìm hiểu rõ hơn về năng lực của học sinh từ đó có biện pháp giảng dạy cho phù hợp.

+ Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học; đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Nhà trường tổ chức nhiều buổi ngoại khóa bộ môn làm cho học sinh yêu thích môn học hơn nên phân đầu học tập tốt hơn.

2.2. Đánh giá các mặt làm tốt và chỉ ra các tồn tại trong các hoạt động giáo dục toàn diện khác

* Về Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng sau TN THCS:

- Nhà trường đã thành lập tổ tư vấn hướng nghiệp, dạy nghề. Lập kế hoạch thực hiện chương trình dạy nghề phổ thông cho học sinh khối 8 theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh. Tăng cường triển khai tuyên truyền dạy nghề phổ thông cho học sinh, phụ huynh học sinh khối 8 của nhà trường song do các ngành nghề chưa thu hút được sự quan tâm của học sinh nên không có học sinh tham gia.

- Nhà trường phân công 02 đồng chí giáo viên trực tiếp dạy, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh khối 9 đồng thời rà soát nhu cầu học tập từ đó có định hướng phân luồng sau TN THCS.

- Công tác giáo dục nghề phổ thông – hướng nghiệp: 100% học sinh khối lớp 9 được tham gia học tập đủ 9 chủ điểm của chương trình hướng nghiệp. 100% học sinh khối lớp 8 tham gia học nghề phổ thông thông qua các tiết dạy tích hợp, thông qua tham quan trải nghiệm.

- Tháng 4/2023 Nhà trường phối hợp với Trường CĐ nghề Xây dựng Quảng Ninh, Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng Quảng Ninh, Trung tâm GDTX-GDNN tuyên truyền công tác tuyển sinh năm 2023; Thăm quan trải nghiệm trường Cao đẳng Than khoáng sản Việt Nam, trường Hữu Nghị; trường Cao đẳng công nghiệp và xây dựng.

- Thực hiện tốt giáo dục lao động thông qua các hoạt động lao động như: trồng cây trong khuôn viên trường, lao động vệ sinh trường lớp, vệ sinh khu vực

trong và ngoài khuôn viên trường, Vệ sinh đài tưởng niệm địa phương... Thông qua lao động đã góp phần giáo dục ý thức lao động vệ sinh, tinh thần đoàn kết - tương trợ giúp đỡ nhau, giáo dục lòng yêu nước, biết ơn các anh hùng - liệt sĩ, yêu lao động,...

Thực hiện đúng chương trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, Thông qua GDHN đã góp phần giúp các em định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.

TỔNG SỐ	THPT HVT	THPT UB	THPT H.Đức	THPT NTT	TTGDTX-GDNN; Dạy nghề	Chuyên HL	Ở nhà
106	81	9	0	0	16	0	0

(Bảng số liệu tháng 05/2023 - theo đăng kí)

* Giáo dục thể chất và y tế trường học

Trường có phòng y tế riêng, phòng y tế có các trang thiết bị y tế tối thiểu (Thuốc chăm sóc sức khoẻ ban đầu, các dụng cụ y tế tối thiểu như nhiệt kế y tế, Thước cân đo, Bảng đo thị lực, giường bệnh, hình ảnh tuyên truyền phòng chống bệnh dịch, đặc biệt là phòng chống dịch Covid 19...

100% học sinh được khám bệnh hai lần trong một năm học.

Nhà trường không có nhân viên y tế nên phân công giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế thường xuyên phối hợp chặt chẽ với trạm y tế Phường Bắc Sơn trong công tác phát hiện bệnh, tuyên truyền và chăm sóc sức khỏe kịp thời đối với học sinh.

Lãnh đạo nhà trường lên kế hoạch cụ thể được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt theo quy định. Ban giám hiệu chỉ đạo cho giáo viên bộ môn dạy và học nghiêm túc, đúng quy chế. Lập sổ theo dõi rèn luyện thể lực của học sinh.

Nhà trường đã trang bị đầy đủ các thiết bị, dụng cụ cho học sinh học tập, trang phục cho giáo viên trong các buổi lên lớp theo quy định Nghị định 51-NĐ/BVHTT-DL.

* Công tác giúp đỡ HSYK:

Nhà trường lập kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém ngay từ đầu năm học; tổ theo dõi, cập nhật kết quả định kì theo từng học kì, kết quả cuối năm. Bàn giải pháp giáo dục học sinh yếu kém, thông qua kết quả bài kiểm tra để đánh giá sự tiến bộ của HS, đặc biệt là kết quả cuối năm học 2022-2023 làm căn cứ đánh giá hoạt động bộ môn của tổ, kết quả chuyên môn giảng dạy của từng giáo viên.

* Chỉ đạo chất lượng đại trà, mũi nhọn:

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi: Ngay từ đầu năm học, trường rất chú trọng đến việc bồi dưỡng mũi nhọn cho học sinh nên đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho những học sinh khá - giỏi, định hướng phân công giáo viên bồi dưỡng ngay từ tháng 9/2022. Đồng thời thực hiện chính sách khen thưởng, động viên kịp thời cho cá nhân giáo viên và học sinh đạt giải các cấp.

- Kết quả học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9; KHKT

Nội dung	Cấp thành phố					Cấp tỉnh					
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng	GV hướng dẫn	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng
GDCD				02	02	Nguyễn Thị Duyên					
KHKT		01			01	Phạm Thị Dung				01	01
Tổng		01		02	03	-----				01	01

- Đánh giá:

. Cấp thành phố: Năm học 2022-2023 duy trì và giữ vững số lượng giải cấp thành phố.

. Cấp tỉnh: có 01 giải cấp Tỉnh về KHKT

* Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao:

- Trường thực hiện tốt các hoạt động thể dục thể thao, thể dục đầu giờ, thể dục giữa giờ, thể dục tự chọn, thể dục chính khóa.

- Đầu tư CSVC cho luyện tập TDTT như đường chạy, hố nhảy. Tổ chức thi đấu cấp trường, tuyển chọn vận động viên tham gia đầy đủ các hoạt động thể dục thể thao do ngành tổ chức như thi đá cầu, việt dã, nhảy xa, ném bóng.

- Thành lập các đội tuyển tham gia các giải thi đấu do thành phố tổ chức: Thi đá bóng; điền kinh; Việt dã.

- Kết quả:

Nội dung	Cấp thành phố					Cấp tỉnh					
	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng	GV hướng dẫn	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng
Chạy 100m	01				01	Chu Tam Lộc					
Chạy 1500m			01		01	Chu Tam Lộc					
Chạy 400m	01		01		02	Chu Tam Lộc		01			01
Đội nam			01		01	Chu Tam Lộc					
Tổng	02		05		05	-----		01			01

- Đánh giá: Năm học 2022-2023 đã đạt được 05 giải giải thể dục thể thao cấp thành phố, 01 giải cấp Tỉnh, thành tích cao hơn so với năm học trước.

* Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12/2022.

* Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường 11/2022 với nhiều hoạt động TDTT với nhiều hoạt động hấp dẫn, hứng thú thu hút được sự tham gia tích cực của học sinh toàn trường: kéo co, nhảy xa, điền kinh... thu hút được sự tham gia tích cực của học sinh toàn trường, sự cổ vũ động viên của phụ huynh học sinh đồng thời giúp học sinh hiểu thêm về các hoạt động tổ chức trong Hội khỏe Phù Đổng.

* Cùng kết hợp tổ chức ngoại khóa các trò chơi dân gian để học sinh hiểu biết các trò chơi dân gian và trực tiếp tham gia các trò chơi, giúp học sinh hiểu thêm về đất nước, địa phương; tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Thăm quan thư viện thành phố Uông Bí (10/2023); Thăm quan trải nghiệm Lăng Bác tại Hà Nội (10/2023); Thăm quan trải nghiệm tiểu đoàn 16 thông tin Yên Tử với buổi ngoại khóa "Một ngày làm chiến sĩ" (12/2023) Thăm quan trải nghiệm khu diễn tập quân sự Uông Bí (10/2023); Thăm quan trường Cao đẳng Than khoáng sản Việt Nam, trường Hữu Nghị(4/2023); Thăm quan trải nghiệm trường Cao đẳng công nghiệp và xây dựng (4/2023); Khu di tích Yên Tử (4/2023) để từ đó thêm yêu quê hương đất nước.

Thực hiện tốt việc tuyên truyền giáo dục học sinh về ATGT, phòng chống TNXH. Tổ chức 100% CBGV và học sinh ký cam kết thực hiện ATGT- không vi phạm tệ nạn xã hội, không buôn bán - tàng trữ các chất cháy nổ, thả đèn trời, phòng ngừa mất vệ sinh ATTP, phòng chống đuối nước,...nên năm vừa qua không có cá nhân nào vi phạm.

* Tổ chức các chuyên đề Dạy học trên nền tảng công nghệ thông tin, giúp học sinh thêm yêu thích môn học, biết vận dụng kiến thức môn học vào thực tiễn cuộc sống và đưa kiến thức quan sát được vào môn học từ đó định hướng phát triển năng lực học sinh.

* Tổ chức cho học sinh tham gia viết thư quốc tế UPU lần thứ 52 với 150 bức thư của học sinh tham gia gửi tòa soạn.

* Tích cực xây dựng phong trào trường học thân thiện, học sinh tích cực; thường xuyên tuyên truyền và yêu cầu thực hiện nề nếp bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đặc biệt trong dịp tết và vào đầu mùa hè, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

* Đánh giá hoạt động của tổ Văn phòng và nhân viên: Trường không có tổ văn phòng

- Nhân viên kế toán, bảo vệ, vệ sinh. Trong quá trình hoạt động, các thành viên luôn nêu cao tinh thần kỷ luật, ý thức, trách nhiệm, nhiệt tình thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2.3. Đánh giá tình hình kết quả giáo dục đạo đức học sinh

- Ưu điểm:

+ Nhà trường, giáo viên quan tâm giáo dục đạo đức học sinh, phối kết hợp tốt với cha mẹ học sinh trong việc giáo dục đạo đức học sinh. Không có vi phạm pháp luật, không có học sinh mắc tai tệ nạn xã hội, không có học sinh vô lễ với thầy cô giáo

+ Không có học sinh vi phạm luật, vi phạm đạo đức.

+ Không có học sinh mắc nghiện ma túy.

- Nhược điểm:

+ Còn hiện tượng học sinh nói tục, chửi bậy trong nhà trường.

+ Còn học sinh chưa thực hiện tốt nội qui của nhà trường: Không học bài, nói chuyện trong giờ, nghỉ học vô lý do, đi học muộn...

2.4. Kết quả 2 mặt giáo dục, học tập, rèn luyện của toàn trường, từng khối lớp, từng cấp học:

Nhà trường thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2007/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017

- Khối 6, 7 (CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018- Đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông).

- Khối 8,9 (CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2006- Đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/8/2020 về “Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 58”).

Tổng số HS: 416 có 05 HSKT (Tổng số HS được đánh giá: 416; Tổng số HSKT không đánh giá: 0)

Lớp	Tổng số HS (*)	Học lực-Học tập								Hạng kiểm-Rèn luyện							
		Giỏi-Tốt		Khá		TB-Đạt		Yếu-Chưa đạt		Tốt		Khá		TB-Đạt		Yếu-Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường	416	92	22,12	196	47,12	127	30,52	1	0,24	321	77,16	93	22,36	2	0,48	0	0
Khối 6	106	29	27,36	45	42,45	31	29,25	1	0,94	84	79,25	21	19,81	1	0,94	0	0
6 A	55	18	32,73	24	43,64	12	21,82	1	1,82	46	83,64	8	14,55	1	1,82	0	0
6 B	51	11	21,57	21	41,18	19	37,25	0	0	38	74,51	13	25,49	0	0	0	0
Khối 7	106	27	25,47	41	38,68	38	35,85	0	0	79	74,53	26	24,53	1	0,94	0	0
7 A	54	13	24,07	21	38,89	20	37,04	0	0	42	77,78	12	22,22	0	0	0	0
7 B	52	14	26,92	20	38,46	18	34,62	0	0	37	71,15	14	26,92	1	1,92	0	0
Khối 8	98	17	17,35	53	54,08	28	28,57	0	0	70	71,43	28	28,57	0	0	0	0
8 A	51	9	17,65	27	52,94	15	29,41	0	0	37	72,55	14	27,45	0	0	0	0
8 B	47	8	17,02	26	55,32	13	27,66	0	0	33	70,21	14	29,79	0	0	0	0
Khối 9	106	19	17,92	57	53,77	30	28,31	0	0	88	83,02	18	16,98	0	0	0	0
9 A	52	9	17,31	27	51,92	16	30,77	0	0	43	82,69	9	17,31	0	0	0	0
9 B	54	10	18,52	30	55,56	14	25,93	0	0	45	83,33	9	16,67	0	0	0	0

(Bảng số liệu tháng 05/2023)

- Tỷ lệ lên lớp thẳng 99,76%, tỷ lệ phải kiểm tra lại 0,24%.

- Khen thưởng

Khối 6, 7

+ Học sinh đạt danh hiệu HSXS: 10 hs

+ Học sinh đạt danh hiệu HSG: 46 hs

Khối 8,9

+ Học sinh đạt danh hiệu HSG: 36 hs

+ Học sinh đạt danh hiệu HSTT: 110 hs

- Tỷ lệ đỗ TNTHCS: 106/106 đạt 100%. (Giỏi: 19; Khá 57; TB: 30).

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN CÁN BỘ QUẢN

LÝ

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

1.1. Ưu điểm:

- Đủ số lượng giáo viên.

- Giáo viên đa số nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức tốt, yên tâm với nghề nghiệp và với đơn vị công tác.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên: trên chuẩn 4/22 đạt 18,8%; đạt chuẩn 20/22 đạt 90,9%; chưa đạt chuẩn 2/22 chiếm 9,1%. Giáo viên nhà trường tự giác, tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

1.2. Những khó khăn cần tháo gỡ về đội ngũ

- Chưa có nhân viên thiết bị thí nghiệm, nhân viên thư viện, chưa có giáo viên được đào tạo đúng chuyên môn các môn KHTN, LS-ĐL, HĐTN,... khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chưa có giáo viên môn thể dục, Công nghệ

- Những khó khăn cần tháo gỡ về đội ngũ: nhà trường có nhiều giáo viên trẻ nên kinh nghiệm còn ít; nhiều giáo viên trong độ tuổi sinh nở nghỉ chế độ nhà trường thuê giáo viên dạy hợp đồng thời vụ.

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp, thao giảng

Giáo viên đạt trên chuẩn: 4/20 đạt 20%;

Giáo viên đạt chuẩn: 18/20 đạt 90%;

Giáo viên chưa đạt chuẩn: 2/20 đạt 10%;

GVDG cấp trường 18/18 đạt 100 %

GVDG cấp thành phố: 12/18 đạt 66,7%

GVCNG cấp trường: 8 đạt 100%(bảo lưu)

GVCNG cấp thành phố: 5/8 đạt 62,5% (bảo lưu)

Thao giảng 20/11: 18 tiết (Giỏi:18; Khá: 0)

Thao giảng 8/3: 18 tiết (Giỏi: 18; Khá: 0)

3. Xếp loại giáo viên:

3.1. Chuẩn nghề nghiệp (tự đánh giá): 20 đc

- Xếp loại GV: Tốt: 10 đạt 55,6 % ; Khá: 8 đạt 44,4%.

- Xếp loại CBQL: Tốt: 02 đạt 100%

3.2. Viên chức: 22 đc

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 8 đ/c đạt 36,4%

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14 đ/c đạt 73,6%

Ghi chú: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cấp trên đánh giá

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Phân công giảng dạy hợp lý.

- Duy trì tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các chuyên đề chuyên môn, tham gia đủ các chuyên đề, ngoại khoá, các lớp tập huấn.

- Động viên giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tin học.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá.

- Động viên, khen thưởng kịp thời, công bằng.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, khả năng và ý thức tự học - trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp. Đẩy mạnh phong trào thi đua mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức-tự học và sáng tạo. Mỗi cán bộ, giáo viên có ít nhất một đổi mới trong năm học.

- Yêu cầu và tạo điều kiện cho CBGV tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn do ngành tổ chức.

- Tổ chức triển khai đầy đủ có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các nội dung, chương trình tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho CBGV.

- Duy trì nề nếp sinh hoạt chuyên môn và đổi mới - nâng cao hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn đặc biệt sinh hoạt theo chủ đề đưa các buổi sinh hoạt chuyên môn bổ ích hơn, rút ra được nhiều kinh nghiệm hơn đối với giảng dạy bộ môn giúp nâng cao chất lượng giảng dạy. Đối với năm học 2020-2021, sinh hoạt tổ chuyên môn được đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học đạt hiệu quả. Đảm bảo mỗi tổ chuyên môn có 04 tiết dạy/1 năm học theo hướng nghiên cứu bài học đạt kết quả tốt, mỗi tổ chuyên môn thực hiện 02 chuyên đề/năm.

- Tăng cường kiểm tra hoạt động sư phạm, dự giờ thăm lớp; dự giờ, kiểm tra giáo án đột xuất để rút kinh nghiệm.

- Để thực hiện tốt việc tăng cường hướng dẫn học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo nhằm định hướng phát triển tối đa năng lực của học sinh nhà trường đã tổ chức được:

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học cấp trường gồm: Sử dụng các bài tập bổ trợ rèn sức nhanh cho học sinh trong môn Thể dục 8; Phát huy tính tích cực của HS trong dạy học toán 6; Rèn kỹ năng trang trí cho học sinh trong phân môn Mĩ Thuật 6; Rèn luyện phẩm chất đạo đức trong môn GDCD 6/ Sử dụng video tư liệu dạy học hợp lí giúp kích thích sự hứng thú học tập của HS trong bộ môn GDCD 6; Rèn kỹ năng đọc hiểu cho HS trong môn Tiếng anh 9; Dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS trong môn Lịch sử 9/ Chia sẻ kinh nghiệm thực hiện hoạt động khởi động tạo hứng thú cho HS lớp 9 trong môn Lịch sử; Phát triển một số năng lực đặc thù trong tiết dạy Địa lí 7; Dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh trong môn Toán 9;

Phát triển năng lực hợp tác trong môn KHTN 6;

+ Tổ chức 02 chuyên đề - ngoại khóa/tổ chuyên môn/năm học bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học, cụ thể là: Chuyên đề Phát triển năng lực hợp tác trong môn KHTN 6; Ngoại khóa "Một ngày làm chiến sĩ" tại Đại đội 6 thông tin Yên Tử; Ngoại khóa: Ngày hội STEM; Chuyên đề Nâng cao trách nhiệm của học sinh về bảo vệ môi trường thông qua chương trình Giáo dục địa phương.

- Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có và phát động giáo viên làm đồ dùng dạy học, dự kiến tổ chức thi đồ dùng dạy học tự làm vào cuối năm học và coi đây là một tiêu chí thi đua đánh giá giáo viên.

- Nâng cao kiến thức tin học cho CBGV qua các buổi tập huấn tại nhà trường.

5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên:- Hương

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo qui định. 100% CB, GV hoàn thành chương trình BDTX.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt đúng qui định, thường xuyên trao đổi, bồi dưỡng, góp ý cho giáo viên, tham gia đủ các chuyên đề, tập huấn.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên theo hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT. Nhà trường xây dựng kế hoạch BDTX, lựa chọn các modul phù hợp với thực tế và định hướng của Phòng GD. Định kỳ có bài thu hoạch cho từng nội dung.

6. Kết quả triển khai phong trào mỗi giáo viên, mỗi cán bộ quản lý thực hiện một đổi mới, 1 sáng kiến trong quản lý, dạy học

Trường đã triển khai ngay từ đầu năm học: Các tổ chuyên môn đều có KH đổi mới phương pháp dạy học; 100% SKKN được nghiệm thu, SKKN tiêu biểu:

+ Sáng kiến của đ/c Ngô Thị Nhung-Giáo viên: “Phát huy tính tích cực học tập của học sinh thông qua tổ chức hoạt động luyện tập môn Toán 9 tại trường THCS Bắc Sơn năm học 2022-2023”

Sáng kiến đã đưa ra nhiều giải pháp cụ thể, được học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý, gia đình, xã hội và chính quyền địa phương đánh giá cao. Qua thực tế áp dụng thành công sáng kiến kinh nghiệm trong nhà trường THCS Bắc Sơn, có thể khẳng định sáng kiến kinh nghiệm hoàn toàn có thể áp dụng thành công tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Uông Bí.

7. Việc Thực hiện các nội dung công khai theo TT36/2017/BGD&ĐT ngày 28/12/2017 có hiệu lực 13/02/2018 và thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 v/v TT hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã công khai về Cam kết chất lượng giáo dục; Chất lượng giáo dục thực tế; Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian; Công khai kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: báo cáo tự đánh giá, đánh giá ngoài; Cơ sở vật chất; Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; Công khai phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường; Tài chính,... Công khai tại bảng công khai nhà trường và trang Web của nhà trường <http://uongbi.quangninh.edu.vn/thcslytutrong1/Home.aspx>.

8. Việc triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế”.

Ngay từ đầu năm học chi bộ nhà trường đã đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ; phổ biến các văn bản của cấp trên; nghiên cứu tình hình thực tế của đơn vị từ đó tổ chức họp để đưa ra các giải pháp thực hiện hiệu quả nhất. Trong đó, chi bộ đã cùng nhà trường thực hiện đề án 25 như: do không có nhân viên chuyên trách thư viện nên đã phân công nhân viên thiết bị kiêm nhiệm công tác thiết bị, thư viện (có chứng chỉ đào tạo), giáo viên làm tổng phụ trách Đội, kế toán kiêm hành chính (phụ trách hồ sơ),...

V. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỬ PHẠM GẮN VỚI PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC”

1. Cây xanh trong khuôn viên trường: Trường có nhiều cây xanh, trong đó có nhiều cây lâu năm, nhiều bóng mát.

2. Thư viện phục vụ SGK, SGV cho học sinh và giáo viên:

- Trường có 01 phòng thư viện diện tích 40m², có giá sách, bàn đọc sách, thư viện có máy tính được nối mạng cáp quang. Nhà trường đã trang bị mỗi lớp 1 tủ sách vận động học sinh ủng hộ sách, truyện, sách tham khảo cho tủ sách của lớp. Mỗi thầy cô ủng hộ từ 1-2 cuốn sách tham khảo cho thư viện nhà trường.

Phân công 01 giáo viên đã được tập huấn công tác thư viện phụ trách thư viện.

3. Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học:

Trường có hệ thống nước máy đảm bảo vệ sinh. Có bể nước sạch và hệ thống nước phục vụ cho sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

Có khu nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh riêng biệt, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

4. Việc ngăn chặn học sinh đánh nhau

Ngay từ đầu năm nhà trường đã thành lập Ban công tác học sinh gồm BGH, TPT, GVCN và nhân viên y tế học đường. BGH thường xuyên nhắc nhở GVCN trong công tác đảm bảo ATANTT cho học sinh và nhà trường.

Nhà trường luôn chú trọng công tác giáo dục đạo đức học sinh, thường xuyên tuyên truyền trong các giờ chào cờ, phát thanh măng non, trong các giờ ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ, trong các tiết sinh hoạt về các văn bản pháp luật, về nội qui của nhà trường, về các qui định đối với học sinh...

Thông qua Đội TNTP, qua GVCN, GV trực ban, bảo vệ để phát hiện, ngăn chặn những mâu thuẫn trong học sinh.

Trong năm học nhà trường không có vụ học sinh đánh nhau đáng tiếc nào xảy ra.

5. Quản lý học sinh trước tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh:

Trong các buổi chào cờ, các buổi phát thanh măng non, các giờ sinh hoạt lớp và các giờ tin học GV thường xuyên nhắc nhở HS về tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với PHHS trong việc quản lý các em trước tác động xấu của trò chơi trực tuyến.

6. Việc hỗ trợ học sinh “3 đủ” cho học sinh: đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở:

Ngoài việc thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với học sinh diện chính sách, nhà trường đều dành một khoản kinh phí và phát động các lớp cùng hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp khai giảng, tết, hoặc

khi gia đình học sinh gặp khó khăn..., đảm bảo học sinh có đủ sách, vở. Vì vậy không có học sinh vì hoàn cảnh khó khăn phải nghỉ học.

7. Đánh giá ưu, nhược điểm chính:

Ưu điểm:

- Cảnh quan của nhà trường đẹp, sạch sẽ, có nhiều cây xanh bóng mát, có ghế đá cho học sinh ngồi; Hệ thống nhà vệ sinh đủ, sạch sẽ; Nguồn nước đảm bảo vệ sinh.

- Nhà trường luôn quan tâm giáo dục đạo đức học sinh, quan tâm, tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện nghiêm túc qui chế công khai.

Nhược điểm:

- Hiện tượng học sinh ăn quà trong trường, đặc biệt là khu vực cổng trường, học sinh vắng tục, chửi bậy vẫn còn.

- Một số học sinh còn ham mê điện tử lười học.

-Việc hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhà trường có nhiều cố gắng song do kinh phí có hạn nên chưa hỗ trợ được nhiều.

VI. VỀ CÔNG TÁC PHỔ CẬP GD

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGDTHCS.

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo trong việc chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập GDTHCS.

- Nhà trường quan tâm triển khai thực hiện: Xây dựng kế hoạch cụ thể, cử 01 đồng chí trong Ban giám hiệu phụ trách, phân công cụ thể, hợp lý các đồng chí giáo viên tham gia điều tra theo dõi phổ cập theo từng địa bàn thôn khu.

+ Các biện pháp:

Ban chỉ đạo đã họp nhiều lần trong năm để chỉ đạo việc thống kê cập nhật số liệu kịp thời, chính xác. Nhà trường huy động các lực lượng trong trường để cùng làm phổ cập và hỗ trợ giáo viên phụ trách hoàn thành các loại hồ sơ phục vụ cho công tác phổ cập.

Mỗi giáo viên chủ nhiệm đều đến nhà học sinh để nắm bắt tình hình điều kiện học tập của học sinh, nhắc nhở động viên mỗi khi có học sinh có dấu hiệu bỏ học. Nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể tạo điều kiện cho các em đến trường, vận động xã hội hóa hỗ trợ học sinh nghèo, tạo học bổng, miễn giảm các khoản đóng góp...

- Hoàn thành tốt kế hoạch và đúng thời gian qui định. Thường xuyên theo dõi bổ sung kịp thời số liệu, hồ sơ sổ sách những thay đổi của học sinh trong năm học đảm bảo theo đúng qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả đến nay đã hoàn thành nhiệm vụ phổ cập - xóa mù chữ năm 2022

+ Chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ em năm tuổi: đạt

+ Chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ: 3

+ Chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ: 3

+ Chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ: 2

VII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA, KIÊN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP

Công tác kiểm định giáo dục được triển khai thực hiện tích cực, đúng tiến độ. Thư viện nhà trường được Sở Giáo dục công nhận đạt thư viện chuẩn. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục được duy trì.

VIII. VỀ CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA

- Đầu năm nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Ban giám hiệu, viên chức người lao động nhằm phát hiện nhiệm vụ nào chưa được giao hoặc được giao nhưng chưa triển khai, toàn diện đối với GV trong từng học kỳ, có đánh giá xếp loại: trong năm học 100% giáo viên được kiểm tra toàn diện 1 lần, ngoài ra còn kiểm tra chuyên đề, kiểm tra thường xuyên, Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, các bộ phận thiết bị, thư viện, hành chính, văn thư, kế toán.

- Số cuộc kiểm tra: 08

- Số CBGVNV được kiểm tra: 22

- Kết quả kiểm tra Hoạt động sư phạm GV: Tốt: 12; Khá: 06.

- Qua đợt kiểm tra tháng 03/2023 theo thông báo kết quả kiểm tra số 443/TB-PGDĐT ngày 05/4/2023 của Phòng GDĐT, nhà trường được đánh giá tương đối tốt. Một số điểm còn hạn chế nhà trường đã rà soát khắc phục kịp thời.

- Thông qua công tác kiểm tra của nhà trường đã giúp tìm ra giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao chất lượng, khắc phục những hạn chế của các bộ phận để từ đó hoạt động tốt hơn.

VIII. VỀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

Công khai tình hình tài chính của nhà trường; Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chuyên đề... ; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý...; Chính sách và kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội; các khoản thu khác theo từng năm học. Miễn học phí cho năm học 2022-2023.

IX. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC, CÔNG TÁC CÁC ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Kết quả huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục:

TT	Nội dung	Số lượng	Nguồn	Ghi chú
1	Học bổng	03	Quỹ KHTP	Khai giảng
2	Quà khai giảng	10	UBND phường Bắc Sơn	Khai giảng

3	Góc học tập	02	UBND phường Bắc Sơn	Khai giảng
4	Vở viết	8	Công đoàn nhà trường	Khai giảng
5	Xe đạp	01	Bảo vệ nhân thọ Uông Bí	Tháng 7/2022
7	Tặng quà, cặp, vở cho học sinh bị thiệt hại do cơn bão số 3 (25/8/2022)	15	Công ty cổ phần đầu tư TLT Nam Khê- Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng thành phố Uông Bí - Nhà phân phối Phát Lộc thành phố Uông Bí- Trường CĐ nghề xây dựng thành phố Uông Bí	Khai giảng
6	Bộ sách giáo khoa lớp 6,7	02	Nhà sách Cánh Diều và Tri thức	
7	Quà hỗ trợ học sinh khuyết tật	5	Hội CMHS	
8	Học bổng	01	Hội khuyến tỉnh Quảng Ninh và TP Uông Bí	HS khó khăn vượt khó
9	Thăm hỏi và tặng quà 22/12/2022	02	Liên đội trường THCS Bắc Sơn	
10	Quà tết Quý Mão 2023	8	Quỹ phụ huynh trường	
11	Quà đỡ đầu	02	Nhân dịp tết nguyên đán 2023	

+ Trồng bổ sung thêm thảm cây tại gốc cây tại sân trường.

+ Hưởng ứng phong trào trồng hoa trước cửa lớp đội phát động 8 chậu hoa.

+ BDDCMHS lớp 6A, 6B tặng 2 ti vi.

+ Phụ huynh em Nguyễn Pha Lê lớp 7A : tặng 05 xuất quà trong buổi

Tổng kết năm học 2022-2023.

2. Công tác Đoàn TN, Đội TN:

2.1. Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào”

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thiếu niên về lịch sử, truyền thống cách mạng của dân tộc, của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh và của địa phương nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm.

- Hoạt động giáo dục truyền thống được liên đội duy trì và làm tốt nối tiếp truyền thống các năm học trước. Nhân dịp kỉ niệm 79 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 Liên đội đã tổ chức cho 106 học sinh lớp 9 tham gia làm cỏ, dọn vệ sinh, dâng hương đài tưởng niệm phường Bắc Sơn.

- Tổ chức kết nạp Đoàn cho 29 thanh niên khối lớp 9 đủ điều kiện là Đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

2.2. Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Học tập tốt, lao động tốt”

- Liên đội tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả các phong trào, hoạt động thi đua học tập tốt. Tạo môi trường để đội viên, học sinh tích cực, chủ động trong học tập như:

- 100% các chi đội xây dựng thành lập các CLB, đội, nhóm như: "Đội tuyên truyền măng non", "Đội cờ đỏ", "An toàn giao thông", "Đội xung kích"... các đội tích cực hoạt động và được đánh giá ghi nhận tích cực.

- Liên đội đã tham gia các cuộc vận động, các phong trào, các đợt quyên góp trong năm học 2022 – 2023: Mua tấm "Ủng hộ hội người mù thành phố Uông Bí": 300 gói = 1.500.000đ

- Liên đội đã tổ chức thi đua học tập tốt qua các đợt thi đua cao điểm 20/11 với hình thức đăng kí đôi bạn cùng tiến, hoa điểm tốt, ngày học tốt, tuần học tốt... Nhân dịp kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 liên đội tổ chức các hoạt động như: Thi văn nghệ giữa các lớp, thi kể chuyện "Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô giáo" và thi đua học tập giữa các khối lớp. Các bài phát thanh tuyên truyền giáo dục về truyền thống tôn sư trọng đạo được các chi đội tuyên truyền qua tiết chào cờ và tiết sinh hoạt lớp.

- Phát động các lớp trồng, chăm sóc thêm các chậu hoa, cây cảnh ngoài cổng trường. Mỗi chi đội trồng thêm 01 chậu hoa, cây cảnh.

- Tổ chức ĐHLĐ bầu ra Ban chỉ huy liên đội khóa mới, tặng quà cho 08 học sinh có thành tích xuất sắc trong phong trào hoạt động Đội (50.000đ/ xuất/ hs)

2.3. Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt”

- Liên đội đã triển khai phát động các lớp tổ chức 01 buổi sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm "Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường" trong buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

- 100% các chi đội được tuyên truyền và ký cam kết thực hiện nghiêm túc nề nếp, kỷ cương học đường, ý thức chấp hành pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự an toàn giao thông đặc biệt khu vực cổng trường vào giờ tan học; thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về độ tuổi điều khiển phương tiện giao thông; nhân rộng các mô hình tuyên truyền, ngăn chặn, phát hiện, tố giác hành vi vi phạm pháp luật.

- 100% các chi đội được phổ biến, tuyên truyền, trang bị các kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống xâm hại trẻ em thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hệ thống phát thanh măng non, tuyên truyền măng non; Thành lập tổ tư vấn tại chỗ, đường dây nóng về tư vấn phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em; tích cực tổ chức các buổi diễn đàn “Lắng nghe trẻ em nói” để thấu hiểu hơn tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của thiếu nhi, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm lo giáo dục cho các em.

- 100% các chi đội được tuyên truyền và ký cam kết kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2.4. Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Giữ gìn vệ sinh thật tốt”

- Thực hiện ý thức và thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, tự chăm sóc sức khỏe bản thân; giữ gìn trường, lớp xanh - sạch - đẹp, giữ gìn vệ sinh chung tại gia

đình, trường học và nơi công cộng. Đặc biệt là việc giữ vệ sinh, sát khuẩn thường xuyên trước diễn biến phức tạp của dịch Covid 19.

- 100% đội viên trong Liên đội tích cực hưởng ứng phong trào “Đoàn Thanh niên tham gia xây dựng tỉnh Quảng Ninh xanh- sạch- đẹp và vệ sinh môi trường” với các hoạt động: giữ gìn vệ sinh học đường, nơi ở, làng xóm, bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, thu nhặt, vứt rác đúng nơi quy định, với các hoạt động thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, như “Chăm sóc các công trình Thanh niên”, “Công trình công trường em chăm” của lớp, của Liên đội.

2.5. Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm”

- Tổ chức các hoạt động định hướng cho đội viên rèn luyện, thực hành phương châm “Tiên học lễ, hậu học văn”, bồi đắp cho đội viên đức tính khiêm tốn, lễ phép, trung thực trong học tập, thi cử, trong giao tiếp, ứng xử và trong đời sống hàng ngày.

X. VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG ĐOÀN TRONG TRƯỜNG HỌC:

- Tổng số Đảng viên: 16 đảng viên (Có 01 đảng viên mới kết nạp trong năm học 2022-2023).

- Chi bộ Đảng đã thể hiện được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường. 100% Đảng viên đạt Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, Đảng viên của chi bộ đã thể hiện được vai trò tiên phong gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức và trong bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Không có Đảng viên nào vi phạm điều cấm Đảng viên không được làm.

- Tổ chức công đoàn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực sự là tổ ấm của đoàn viên công đoàn. Công đoàn đã tích cực tham gia đông viên đoàn viên thi đua hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường; chú ý chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho đoàn viên. Tổ chức được một đợt tham quan, các cuộc vận động ủng hộ.

XI. CÔNG TÁC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

- Thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “kỷ cương - tình thương - trách nhiệm, cuộc vận động dân chủ hóa trường học”.

- 100% giáo viên và học sinh cam kết thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” chưa có hiện tượng sai phạm nào.

- Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023 của các cấp.

- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động do ngành phát động:

- Công tác thi đua: Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tiến hành phát động thi đua trong năm học. Kết quả đề nghị công nhận như sau:

* Tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến
- Giấy khen của UBND thành phố
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ 2022-2023
- Chi Đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Liên Đội: Vững mạnh

* Cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 22/22
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 3/22
- Khen thưởng UBND TP: 5/22
- Bằng khen của UBND Tỉnh: 01/22

XII. CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG, CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI TRONG NHÀ TRƯỜNG:

1. Các Hội đồng:

Có quyết định thành lập, các hội đồng có kế hoạch hoạt động cụ thể. Hội đồng thi đua - khen thưởng, Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng trường làm việc hiệu quả, tư vấn kịp thời cho công tác quản lý, lãnh đạo của Ban giám hiệu.

2. Các tổ chức xã hội

Có phân công nhiệm vụ, có chương trình hoạt động cụ thể. Hội chữ thập đỏ hoạt động tương đối tốt, kết quả: Hỗ trợ xuất quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết nguyên đán; Tham gia đầy đủ các đợt phát động ủng hộ của ngành, của Thành phố.

3. Công tác của Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh

Hằng năm nhà trường tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm và thành lập các chi hội tại các lớp, đại diện các chi hội họp bầu Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh của nhà trường. Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện Hội hoạt động phối kết hợp hiệu quả trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường và mọi hoạt động của học sinh.

Các cuộc họp định kỳ và bất thường giữa nhà trường và Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh nhà trường luôn đi đến thống nhất cao và có những biện pháp phối hợp hiệu quả.

XIII. CÔNG TÁC QUẢN LÝ SỬ DỤNG HỒ SƠ SỔ SÁCH

- Nhà trường có đủ hồ sơ theo quy định, quản lý sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả.

- Hồ sơ sổ sách nhà trường đầy đủ và đúng quy định đảm bảo chất lượng, đúng mẫu. Thực hiện đảm bảo có chất lượng công việc được giao, giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy có hiệu quả năng lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Thực hiện quản lý các loại sổ sổ điện tử: Sổ điểm lớp, sổ phổ cập, sổ đăng bộ, sổ công văn đi-đến, sổ theo dõi và đánh giá học sinh, học bạ ở tất

cả các khối lớp đảm bảo đúng quy định.

- Công tác văn thư lưu trữ, bảo quản hồ sơ, văn bản của nhà trường chưa thực sự tốt. Cần rút kinh nghiệm về việc lưu công văn đi, đến.

XIV. CÔNG TÁC KHÁC

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội trong nhà trường thực hiện tốt. Đảm bảo môi trường giáo dục, sinh hoạt an toàn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường. Nhà trường có giấy chứng nhận trường học an toàn, an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích. Năm học 2022-2023 nhà trường đã phối hợp với công an Phường Bắc Sơn về công tác đảm bảo ATGT, PCCC.

- Trong nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, về bạo lực.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Kết quả nổi bật, điểm mới so với năm học trước:

+ Các tổ chuyên môn đều cố gắng tổ chức chuyên đề, đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy.

+ Thực hiện nghiêm túc việc thanh tra, kiểm tra toàn diện đối với giáo viên.

+ Chỉ đạo tốt công tác thi đua của nhà trường cũng như của thành phố, các đợt thi đua đều có đánh giá, RKN...

+ Đảm bảo nề nếp hội họp, thông tin, báo cáo cấp trên kịp thời.

+ Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng cho học sinh: văn hóa, TDTT. Số lượng học sinh giỏi các cấp tăng cả về chất lượng và số lượng.

- Những tồn tại:

+ Còn hiện tượng học sinh nghỉ học, học sinh vi phạm nội qui nhà trường.

- Nguyên nhân:

+ Học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ vào sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của UBND Tỉnh, của Sở Giáo dục đào tạo Quảng Ninh, của phòng Giáo dục Đào tạo Uông Bí và tình hình thực tế ở địa phương cùng tình hình phát triển của trường THCS Bắc Sơn, nhà trường xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Mục tiêu về quy mô, chất lượng hiệu quả, thực hiện công bằng xã hội

- Huy động tất cả học sinh tốt nghiệp tiểu học vào học tại trường THCS. Nếu học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhà trường sẽ kết hợp chặt chẽ với UBND Phường Bắc Sơn; Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí; các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phụ huynh học sinh hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa cho học sinh đến lớp. Đảm bảo huy động 100% học sinh Hoàn thành chương trình tiểu học vào học THCS.

- Kết hợp với Hội cha mẹ học sinh và tham mưu với UBND Phường Bắc Sơn cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí đầu tư CSVC cho các lớp học đảm bảo đủ CSVC cho học sinh học tập: bàn ghế, bảng, phòng bộ môn đảm bảo chất lượng, khuôn viên nhà trường, ...

2. Nhiệm vụ chính

- Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ, tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới quản lý, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Phân công giảng dạy hợp lý đảm bảo đạt chất lượng giáo dục.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng giáo viên: tăng số lượng giáo viên tham gia dự thi GVĐG, GV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên đặc biệt là giáo viên trẻ, mới vào nghề.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra - đánh giá theo định hướng phát triển năng lực.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn đặc biệt là đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để từ đó giáo viên tự rút ra bài học về đổi mới phương pháp phù hợp với đối tượng học sinh; phù hợp tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

- Duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng 2 mặt giáo dục. Đảm bảo không còn học sinh xếp loại học lực yếu.

- Làm tốt công tác phân luồng tuyển sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tăng tỉ lệ học sinh đạt giải các môn văn hóa và thể dục thể thao các cấp.

- Đảm bảo chất lượng hồ sơ của nhà trường, tổ chuyên môn và cá nhân giáo viên.

- Chỉ đạo công tác phổ cập đạt kết quả tốt. Được công nhận hoàn thành phổ cập trên địa bàn xã.

- Tích cực hoàn thiện đánh giá kiểm định chất lượng.

- Tăng cường ứng dụng và ứng dụng triệt để CNTT trong dạy học và quản lý.
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ; thực hiện triệt để công tác đổi mới trong quản lý và tổ chức tiếp tục giảng dạy thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước về giáo dục. Giữ vững đạo đức nhà giáo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện tốt qui chế dân chủ, động viên CBGV phát huy tính tự giác, năng động, sáng tạo của cá nhân, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm học. Xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong trường trên cơ sở Dân chủ - Kỷ cương, đây là yếu tố cơ bản trước tiên để xây dựng một trường học vững mạnh.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, đổi mới nội dung phương pháp dạy học, giáo dục; Phát huy tối đa cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học hiện có.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy định về thực hiện chương trình, chế độ cho điểm, chấm bài và trả bài kiểm tra.

- Tích cực giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh học yếu và kém vươn lên trung bình, học sinh TB vươn lên khá- giỏi.

- Thực hiện kế hoạch ôn tập học sinh giỏi các cấp.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động tổ khối chuyên môn. Trong sinh hoạt chuyên môn, rút kinh nghiệm giờ dạy, trao đổi chuyên đề và sáng kiến kinh nghiệm.

- Khuyến khích giáo viên tự trang bị tài liệu tham khảo và sưu tầm tư liệu chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân.

- Tổ chức tốt sinh hoạt tổ chuyên môn theo qui định. Thực hiện nghiêm túc qui định về hồ sơ sổ sách.

- Tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra chuyên môn giáo viên của Hiệu trưởng và tổ chuyên môn.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học các bài giảng giáo án điện tử, trang bị thêm máy chiếu, máy tính phục vụ giảng dạy.

- Đảm bảo việc sử dụng Chuẩn kiến thức-kỹ năng trong dạy học cũng như trong kiểm tra đánh giá, giáo viên nắm vững chuẩn kiến thức-kỹ năng trong bài dạy khi lên lớp.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo.

- Làm tốt công tác quản lý hồ sơ, sổ sách, đảm bảo thông tin hai chiều nhanh, chính xác, kịp thời.

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Phần thứ ba
NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

- + Bố trí đủ nhân viên thư viện, thiết bị.
- + Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo chuyên đề.
- + Nhà trường đề xuất Phòng GDĐT Ưông Bí tạo điều kiện: Sửa chữa Cửa sổ, Cửa ra vào khu hiệu bộ đã bị mối mọt. Trang bị thêm TBDH, bàn ghế học sinh, máy tính, ti vi cho nhà trường.
- + Do nhà trường xây dựng nhiều năm nên sơn tường trong và ngoài dãy phòng học đã bong tróc, xuống cấp, trần tường, bị ngấm nước. Nhà trường đề xuất Phòng GDĐT Ưông Bí tạo điều kiện sửa chữa, sơn lại dãy phòng học của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT; phường Bắc Sơn (b/c)
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thu Huyền

ĐIỀU CHỈNH
SỐ LIỆU SAU KIỂM TRA LẠI; CÓ KẾT QUẢ VIÊN CHỨC, THI ĐUA
(8/2023)

*** Kết quả phân luồng THCS**

TỔNG SỐ	THPT HVT	THPT UB	THPT H.Đức	THPT NTT	TTGDTX-GDNN;	Các trường Dạy nghề	Ở nhà
106	52	7	7	0	16	11	0

2.4. Kết quả 2 mặt giáo dục, học tập, rèn luyện của toàn trường, từng khối lớp, từng cấp học:

3. Xếp loại giáo viên:

3.1. Chuẩn nghề nghiệp (tự đánh giá): 20 đc

- Xếp loại GV: Tốt: 10 đạt 55,6 % ; Khá: 8 đạt 44,4%.
- Xếp loại CBQL: Tốt: 02 đạt 100%

3.2. Viên chức: 22 đc

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 8 đ/c đạt 36,4%
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14 đ/c đạt 73,6%

Ghi chú: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cấp trên đánh giá

XI. CÔNG TÁC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

* Tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến
- Giấy khen của UBND thành phố
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ 2022-2023
- Chi Đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Liên Đội: Vững mạnh

* Cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 22/22
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 3/22
- Khen thưởng UBND TP: 5/22
- Bằng khen của UBND Tỉnh: 01/22

